

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số:56/2020/HS-ST
Ngày:13/11/2020.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Q.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công H, ông Hoàng Quốc T.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên tòa: Bà Vũ Như T - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2020/TLST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2020/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh C sinh năm 1986 tại xã G, huyện G, tỉnh N, tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã G, huyện G, tỉnh N; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 10/12, con ông Nguyễn Thanh G và bà Lâm Thị C, có vợ là Nguyễn Thị M (Đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2011.

Tiền án: Bản án số 26/2019/HSST ngày 13/4/2019, Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong Bản án ngày 11/02/2020.

Tiền sự:

- Ngày 08/02/2018 bị Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 287/QĐXP (phạt tiền 2.000.000 đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chưa thi hành quyết định trên.

- Ngày 18/6/2020, bị Công an xã G, huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ-XPVPHC (phạt tiền 1.000.000 đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa thi hành quyết định trên.

Lịch sử bản thân:

- Bản án số 07/2007/HSST ngày 07/02/2007, Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 10/2008/HSST ngày 25/03/2008, Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 30 tháng tù giam, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với Bản án số 07/2007/HSST ngày 07/02/2007, buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là 36 tháng tù giam. Chấp hành xong Bản án ngày 30/04/2010.

- Ngày 30/12/2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện G ra Quyết định số 1375/QĐ-CT, đưa vào Trung tâm chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội, với thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong thời hạn chữa bệnh bắt buộc ngày 13/3/2014.

- Ngày 19/8/2015, Tòa án nhân dân huyện G ra Quyết định số 14/2015/QĐ - TA đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 22/02/2017.

- Ngày 20/12/2017, Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44/QĐ-XPVPHC (phạt tiền 500.000 đồng) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong quyết định ngày 03/01/2018.

- Ngày 18/01/2018, Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 206/QĐXP (phạt cảnh cáo) về hành vi “Đánh bạc”.

- Ngày 12/06/2018, Đoàn Công an Khu công nghiệp Gián Khẩu, G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61/QĐXP (phạt cảnh cáo) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/8/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1956. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn 6, xã G, huyện G, tỉnh N.

2. Anh Phạm Quốc V, sinh năm 1986. Vắng mặt

Trú tại: Thôn 1, xã G, huyện G, tỉnh N.

Người làm chứng: Các anh Đinh Văn D, Phạm Văn P– Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh C là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn, việc làm ổn định. Để có tiền tiêu sài cá nhân, từ ngày 08/8/2020 đến ngày 17/8/2020, Nguyễn Mạnh C đã hai lần thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện G, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 08/8/2020, Nguyễn Mạnh C đi bộ bên tay trái dọc Quốc lộ 1A từ ngã ba Gián Khẩu, thuộc địa phận xã G, huyện G hướng về phía thành phố N, tỉnh N. Khi đi qua nhà ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1956, trú tại thôn 6, xã G, C phát hiện tại khu đất trống rìa đường cạnh nhà ông K có khoảng 04 đến 05 con gà của gia đình ông K đang kiếm ăn. Quan sát xung quanh không có ai, C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu sài cá nhân. C đuổi dồn các con gà về phía chiếc ô tô đang đỗ gần đó, dùng tay bắt được 02 con gà mái lông màu vàng, trọng lượng mỗi con 02 kg. C cầm 02 con gà bằng tay trái, dùng tay phải bắt thêm 01 con gà mái lông màu vàng, trọng lượng 02 kg. Sau đó, C cầm 03 con

gà, đi bộ về phía bên đò Gián, thuộc địa phận thôn 1, xã G, huyện G. C gặp 01 người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ đang đi bộ hướng ngược lại. C bán 03 con gà vừa trộm cắp được cho người phụ nữ với giá 150.000 đồng. Số tiền bán 03 con gà, C đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 04/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G ra Yêu cầu định giá tài sản số 29/YC-CQĐT, yêu cầu xác định trị giá của 03 con gà mái lông màu vàng, trọng lượng mỗi con 02 kg. Tại bản kết luận định giá tài sản số 29/KLĐG-HĐ ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện G, K luận: 03 con gà mái lông màu vàng có tổng trọng lượng 06 kg, giá hình thành sau định giá 600.000 đồng.

- Vụ thứ 2: Khoảng 06 giờ sáng ngày 17/8/2020, Nguyễn Mạnh C đi bộ quanh khu vực thôn 1, xã G với mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đến nhà anh Phạm Quốc V, sinh năm 1986 (người cùng thôn), C quan sát gia đình anh V không có ai ở nhà, C trèo qua tường bao phía trước cổng nhà anh V, hướng bên trái từ đường Quốc lộ 1A vào, rồi đi vào sân và đi thẳng ra khu vực vườn nhà anh V. Nhìn thấy tại vườn nhà anh V có nhiều gà, C đuổi và bắt được 01 con gà mái lông màu nâu đen. Sau đó, C nhặt 01 túi nilong màu trắng ở trong vườn và bỏ con gà vào. Cùng lúc này, C nghe thấy có tiếng người phía trước nhà anh V. Lo sợ bị phát hiện, C bỏ túi nilong đựng con gà cất trong gian bếp cũ ở góc vườn nhà anh V, rồi đi ra ngoài đường theo lối đã trèo, thì bị Tổ công tác Công an xã G tuần tra phát hiện, bắt giữ. Công an xã G đã thu giữ tại bếp của gia đình anh Phạm Quốc V 01 túi nilong màu trắng bên trong có 01 con gà mái lông màu nâu đen, trọng lượng 900 gam và đã bàn giao tang vật cho gia đình anh Phạm Quốc V quản lý, chăm sóc.

Ngày 18/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G ra Yêu cầu định giá tài sản số 26/YC-CQĐT, yêu cầu xác định trị giá của 01 con gà mái lông màu nâu đen, trọng lượng 900 gam. Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KLĐG-HĐ ngày 18/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện G, K luận: Con gà mái, trọng lượng 900 gam, giá hình thành sau định giá 90.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại cho anh Phạm Văn V 01 túi nilong màu trắng, 01 con gà mái lông màu nâu đen.

Quá trình điều tra, bị cáo C đã khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT – VKS – GV, ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh C ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về các kết luận định giá và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng đã nêu, sau khi luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Mạnh C từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ

ngày bắt tạm giam 22/8/2020; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì, được nói lời sau cùng bị cáo không có ý kiến, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn nhận tội. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: Khoảng 08 giờ ngày 08/8/2020, Nguyễn Mạnh C đi bộ qua nhà ông Nguyễn Văn K ở thôn 6, xã G, huyện G. C phát hiện tại khu đất trống rìa đường cạnh nhà ông K có khoảng 04 đến 05 con gà của gia đình ông K đang kiếm ăn. Quan sát xung quanh không có ai, C đã lén lút tiếp cận và đuổi dòn các con gà về phía chiếc ô tô đang đỗ gần đó, dùng tay bắt được 02 con gà mái lông màu vàng, khối lượng mỗi con 02 kg. C cầm 02 con gà bằng tay trái, dùng tay phải bắt thêm 01 con gà mái lông màu vàng, khối lượng 02 kg. C đã bán 03 con gà vừa trộm cắp được cho người phụ nữ không quen biết với giá 150.000 đồng và đã tiêu sài cá nhân hết. Khoảng 09 giờ ngày 17/8/2020, khi đi đến nhà anh Phạm Quốc V, (người cùng thôn), C quan sát gia đình anh V không có ai ở nhà, C trèo qua tường bao phía trước cổng nhà anh V, rồi đi vào sân và đi thẳng ra khu vực vườn nhà anh V. C đã đuổi và bắt được 01 con gà mái lông màu nâu đen, C nhét 01 túi nilong màu trắng ở trong vườn và bỏ con gà vào. Phát hiện có tiếng người, C bỏ túi nilong đựng con gà cất trong gian bếp cũ ở góc vườn nhà anh V, rồi đi ra ngoài đường theo lối đã trèo, thì bị Tổ công tác Công an xã G tuần tra phát hiện, bắt giữ.

Rõ ràng bị cáo C là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa được xóa tiền sự nhưng lại tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt được số tài sản đúng như Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên, có trị giá theo các bản kết luận định giá tài sản số 26/KLĐG-HĐ ngày 18/8/2020, số 29/KLĐG-HĐ ngày 07/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G đã xác định nêu trên nên hành vi của bị cáo C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của bị cáo và trị giá tài sản bị chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo C theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

[4] Bị cáo là người đã thành niên, không chịu rèn luyện, tu chí làm ăn chân chính, mong muốn kiếm tiền bất chính dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an của địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có 01 tiền án lại tiếp tục phạm tội; Bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” và “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại các điểm h, g khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo là người có nhân thân rất xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Trên cơ sở các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét bị cáo là người có nhân thân rất xấu nên cần có một hình phạt thật nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Văn K và anh Phạm Quốc V đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên phần trách nhiệm dân sự Toà không xét.

Đối với 03 con gà mái lông màu vàng mà Nguyễn Mạnh C đã trộm cắp và bán cho 01 người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ, vì vậy Cơ quan điều tra không thu hồi được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 túi nilong màu trắng, 01 con gà mái lông màu nâu đen, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Phạm Quốc V, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại tài sản cho anh V là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, các điểm h, g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Nguyễn Mạnh C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/8/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - VKSND huyện G;
 - Trại tạm giam CA tỉnh N;
 - Công an huyện G;
 - Chi cục THADS huyện G;
 - Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
 - Lưu HS, VP;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN HỮU Q